

Số: 142 /2021/QĐST-HNGĐ

T, ngày 30 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ H**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 153/2021/TLST-HNGĐ ngày 15/7/2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng A, sinh năm 2000;

Bị đơn: A Đỗ Hồng Q, sinh năm 1996;

Cùng cư trú tại: Thôn 4, xã C, huyện T, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2021;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hồng A và A Đỗ Hồng Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Hồng A và A Đỗ Hồng Q có hai con chung là: Đỗ Bảo A1, sinh ngày 02/8/2017 và Đỗ Nguyễn Khánh L, sinh ngày 19/01/2020. Giao cháu Bảo A1 và cháu L cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: A Đỗ Hồng Q không yêu cầu chị Nguyễn Hồng A cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Hồng A

đến khi anh Q có yêu cầu. Chị Hồng A có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Hồng A và anh Đỗ Hồng Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Hồng A chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: AB/2020/0025160 ngày 15/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố H. Hoàn trả chị Nguyễn Hồng A 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- VKSND, THADS huyện T;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy